

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HSPT
Ngày 15-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

Các Thẩm phán: Ông Phan Tiến Dũng; Ông Lưu Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nga, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Tạ Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 15-8-2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 45/2023/TLPT-HS ngày 19/6/2023 đối với bị cáo Huỳnh Hữu D, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 13/2023/HSST ngày 12/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

* *Bị cáo có kháng cáo:* **Huỳnh Hữu D**, sinh năm 1980 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: tổ 4, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: học lớp 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Hữu C, sinh năm 1948 và bà Đỗ Thị Th, sinh năm 1957; vợ là Lê Thị Tuyết Nh, sinh năm 1986 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 02/5/1997 bị Công an thị xã Pleiku – tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau”.

Ngày 30/9/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Chống người thi hành công vụ” tại Bản án số 26/2008/HSST.

Ngày 13/9/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 33 tháng tù về tội “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng” và tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” tại Bản án số 71/2015/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/11/2022 đến ngày 12/12/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02/2022, Huỳnh Hữu D thông qua mạng xã hội biết được thông tin bà Lmuốn bán thửa đất số 374, tờ bản đồ số 27, địa chỉ làng Maih, xã Ia Hrun, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Mặc dù bà Liễu có để lại thông tin về địa chỉ, số điện thoại nhưng D không liên lạc với bà Liễu mà gặp ông Đỗ Viết Hưng nói dối rằng mình có lô đất tại làng Maih, xã Ia Hrun, huyện Ia Grai muốn bán, đồng thời gửi thông tin lô đất đó cho Hưng nhờ bán. Sau đó ông Hưng giới thiệu lại cho chị Nguyễn Thị Thu Hmua lô đất trên. Ngày 05/3/2022 chị Hgặp D để trao đổi việc chuyển nhượng đất, D nói dối với chị H là lô đất trên là thuộc quyền sử dụng của D nhưng hiện nay đang thế chấp cho Ngân hàng HD Bank. D đồng ý bán mảnh đất này cho chị H với giá 1.100.000.000đ và chị H phải đặt cọc trước số tiền 100.000.000đ, trong thời hạn 01 tháng D phải có nghĩa vụ rút giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ Ngân hàng về làm thủ tục công chứng hợp đồng chuyển nhượng và chị H sẽ trả nốt cho D số tiền 1.000.000.000đ còn lại. Sau khi nhận được số tiền 100.000.000đ chị H đặt cọc, D đã tiêu xài cá nhân hết. Đến hẹn, chị H liên lạc với D rất nhiều lần để yêu cầu làm thủ tục sang tên thửa đất trên nhưng D viện nhiều lý do để không gặp chị Hạnh. Chị H nhờ ông Hưng gọi điện nên đến ngày 04/4/2022 chị H mới gặp được D, đồng thời viết lại giấy thỏa thuận hẹn đến ngày 20/4/2022 D có trách nhiệm thực hiện việc công chứng hợp đồng đối với thửa đất trên cho chị Hạnh. Đến ngày hẹn D vẫn không thực hiện, qua tìm hiểu chị H biết lô đất trên không phải của D mà của người khác. Chị H yêu cầu D trả cọc và đền cọc nhưng D không thực hiện và cắt đứt liên lạc với chị Hạnh. Do liên lạc với D để đòi tiền cọc không được nên chị H đã trình báo Cơ quan điều tra, Công an huyện Ia Grai.

2. Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2023/HSST ngày 12/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Hữu D phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu D 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 14/11/2022 đến ngày 12/12/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định pháp luật.

3. Kháng cáo của bị cáo: Ngày 25/5/2023 bị cáo Huỳnh Hữu D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, thấy bị xét xử đúng tội nhưng mức án cao, bị cáo bổ sung kháng cáo xin hưởng án treo do bị cáo là con trai cả phải chăm cha mẹ già và cha bị cáo bị bệnh nặng phải điều trị ở bệnh viện, bị cáo có con nhỏ. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phân hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở khẳng định rằng:

[1] Về tội danh và điều luật áp dụng: Bị cáo Huỳnh Hữu D đã dùng thủ đoạn gian dối để bị hại Nguyễn Thị Thu Htin tưởng là bị cáo có đất nên thỏa thuận nhận chuyển nhượng thửa đất số 374, tờ bản đồ số 27 thuộc làng Mái, xã Ia Hrun, huyện Ia Grai và giao cho bị cáo 100.000.000đ tiền đặt cọc. Bị cáo nhận tiền và chiếm đoạt.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh Hữu D về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với tình tiết định khung “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo:

Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính, có con nhỏ sinh năm 2020, cha bị cáo già yếu, đau bệnh đang điều trị, bị cáo là con trai cả phải có nghĩa vụ chăm sóc cha, cung cấp biên lai đóng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo có đông anh em, vợ bị cáo đang tuổi lao động, việc bị cáo trình bày là lao động chính là chưa phù hợp với hoàn cảnh của bị cáo nên Hội đồng xét xử không coi đây là tình tiết giảm nhẹ mới. Tuy nhiên, xét nội dung vụ án thấy rằng bị cáo chiếm đoạt của bị hại 100.000.000đ, trước khi bị xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình và bản thân bị cáo bồi thường toàn bộ tiền chiếm đoạt cho bị hại và bồi thường bù đắp hao phí cho bị hại thêm 30.000.000đ; tại phiên tòa phúc thẩm tiếp tục nộp biên lai thu tiền án phí hình sự sơ thẩm. Cho thấy bị cáo đã tỏ rõ việc ăn năn hối cải, tích cực sửa chữa sai lầm, Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo mức án 3 năm tù là có phần nặng, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, buộc bị cáo chấp hành mức án bằng mức khởi điểm của khung hình phạt bị xét xử là thỏa đáng.

Đối với kháng cáo xin hưởng án treo: Xét bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xét xử và thi hành hình phạt nhưng nay tiếp tục phạm tội nghiêm trọng; Do đó, cần buộc bị cáo chấp hành án ở cơ sở giam giữ để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung kháng cáo này.

[3] Về án phí phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Huỳnh Hữu D. Sửa bản án sơ thẩm số 13/2023/HS-ST ngày 12/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai về phần hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Hữu D phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu D **24** (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 14/11/2022 đến ngày 12/12/2022.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Huỳnh Hữu D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát ND huyện Ia Grai;
- Tòa án ND huyện Ia Grai;
- Chi cục THA huyện Ia Grai;
- Công an huyện Ia Grai;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; NTGTT;
- Lưu HSVA, Văn thư, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Hồng

